

Số: 372/KH-THCSHQ

Hoàng Quế, ngày 14 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/02/2023 của UBND thị xã Đông Triều về thực hiện chuyển đổi số thị xã Đông Triều năm 2023; Kế hoạch số 566/KH-PGD&ĐT ngày 25/4/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023; Công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/09/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024”; Công văn số 1805/PGD&ĐT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Hoàng Quế xây dựng Kế hoạch triển thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của CBGV-NV và học sinh về vai trò, vị trí và sự cần thiết của công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.
- Xác định việc phát triển nhân lực công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giảng dạy và học tập là một nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa và tác dụng rất lớn trong việc soạn giảng, học tập nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy và đổi mới quản lý giáo dục.
- Ứng dụng các chương trình Công nghệ thông tin vào công tác quản lý, hoạt động giảng dạy.
- Tăng cường công tác quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác của ngành có liên quan đến công tác Công nghệ thông tin.
- Tiếp tục tạo chuyển biến tích cực về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong toàn trường trên cơ sở tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng có hiệu quả CNTT trong các hoạt động quản lý và giáo

dục nhằm góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và đổi mới phương pháp dạy học.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT trong cuộc sống, trong công việc, làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về vai trò, vị trí của CNTT đối với việc dạy và học trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu công tác đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hiện nay.

- Triển khai ứng dụng CNTT sâu rộng từ CBQL, giáo viên và học sinh; nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập. Sử dụng CNTT hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong dạy học.

- CB, GV, NV nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục của nhà trường với ứng dụng CNTT.

- CB, GV, NV tự nghiên cứu học tập, biết khai thác và sử dụng, ứng dụng được các phần mềm phục vụ công tác quản lý, giảng dạy có hiệu quả.

- Sử dụng và khai thác, quản lý tốt phần mềm quản lý sổ sách điện tử.

- Thực hiện triệt để về việc sử dụng sổ sách điện tử theo quy định; nghiêm túc thực hiện chứng thư số trong công tác lưu trữ, xác thực hồ sơ điện tử.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Giáo viên

Chức danh	Tổng số	Thạc sỹ		Đại học		Cao đẳng		Trung cấp	
		Tổng số	Tỷ lệ	Tổng số	Tỷ lệ	Tổng số	Tỷ lệ	Tổng số	Tỷ lệ
CBQL	02	0	0 %	2	100 %	0	0	0	0
Giáo viên	23	03	13,04%	20	86,96 %	0	0	0	0
Nhân viên	03	0	0 %	1	33,33%	1	33,33%	1	33,33 %

- Số giáo viên soạn giảng giáo án điện tử thành thạo: 23/23

- Số CB-GV đăng ký duyệt giáo án online : 23/23

- 100% CB-GV có trình độ Tin học vững vàng.

2. Học sinh

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức học tập.
- 100% các em có kỹ năng thực hành máy tính. .
- 100% học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến do các cấp tổ chức
- Tổng số học sinh học tin học theo chương trình GDPT 2018

Tổng số HS	Khối 6		Khối 7		Khối 8	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
445	4	166	3	135	4	144

- **Tổng số học sinh học tự chọn môn tin học: Khối 9 - 3 lớp với tổng số HS là 127 HS**

3. Thiết bị phục vụ giảng dạy

- Nhà trường có 01 phòng tin học với 25 máy sử dụng tốt.
- Một phòng học thông minh, 15 máy tính bảng
- Tổng số máy vi tính đang được sử dụng:

Trong đó:

- + Số máy vi tính phục vụ học sinh học tập: 25
- + Số máy vi tính phục vụ quản lý: 02
- + Số máy tính phục vụ dạy học: 29
- + Công tác văn phòng: 03
- + Số máy phòng CM: 02
- + Số máy vi tính kết nối Internet: 36
- Số thiết bị nghe nhìn:
 - + Máy chiếu : 06
 - + Phông chiếu: 06
 - + Bảng tương tác : 02
 - + Màn hình ti vi: 11
 - + Các thiết bị khác gồm cassette, VCD, DVD, âm ly loa máy: 02

4. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi

- Trường đã lắp đặt hệ thống cáp quang, khai thác tốt mạng Internet để thuận tiện trao đổi thông tin giữa nhà trường với Website của Phòng Giáo dục.
- Các thiết bị công nghệ thông tin đã được đầu tư nâng cấp và sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng trong quản lý và giảng dạy như: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý; Gửi nhận văn bản qua Email và Website Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều; Sử dụng các phần mềm trong quản lý nhân sự, tài chính, tài sản, quản lý điểm; quản lý dữ liệu phổ cập.

- Các phòng chức năng đều có máy nối mạng Internet tiện cho quản lý và giáo viên sử dụng.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau; có kỹ năng thành thạo trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, trong lĩnh vực công tác.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo viên để thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy một cách hợp lý; soạn giáo án online.

- Thực hiện trao đổi ứng dụng công nghệ thông tin trong các tổ chuyên môn.

b. Khó khăn

- Việc thiết kế và xây dựng bài giảng E-learning còn hạn chế.

- Máy tính bảng, thiết bị CNTT do được cấp, mua sắm đã lâu nên hay lỗi, trục trặc, hiệu quả sử dụng thấp.

III. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án của Trung ương; Nghị quyết, Kế hoạch của tỉnh; Nghị quyết của BCH Đảng bộ thị xã Đông Triều. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh thực hiện CDS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục và trong quản trị các cơ sở giáo dục; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

a. Mục tiêu

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên:

- Tiếp tục duy trì, tăng cường triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học; sử dụng một nền tảng phần mềm quản lý học tập (LMS) phù hợp, phát huy tối đa lợi ích của LMS đã chọn trong kết nối giữa nhà

trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: kế hoạch bài dạy, bài giảng điện tử, bài giảng E-learning, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu video bài giảng lên trung tâm dữ liệu của ngành giáo dục thị xã, của Sở tại Công văn số 2443/SGDDĐT-GDPT ngày 31/8/2021, khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Sở và của Bộ, trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt tiến độ thực hiện kế hoạch bài dạy (giáo án) online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn>; tăng cường tổ chức hội nghị chuyên đề, tập huấn về các hoạt động dạy học thông qua hệ thống truyền hình trực tiếp và hội nghị trực tuyến của ngành; tăng cường khai thác và sử dụng các chức năng lưu trữ, chia sẻ không giới hạn dung lượng trên điện toán đám mây của các hệ thống Google, Email, Zalo, <https://youtube.com/dtvdongtrieu>, DCCI Đông Triều... để phục vụ, hỗ trợ công tác dạy học.

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; tổ chức, hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGV-NV) và học sinh tham gia các hội thi, cuộc thi được tổ chức trực tuyến do các tổ chức, cơ quan, đơn vị phát động.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ CBGV-NV; nội dung tập huấn bám sát với nhu cầu thực tiễn về CDS trong giáo dục, tập trung vào một số nội dung sau:

Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

Kỹ năng khai thác, vận hành, điều khiển sử dụng: SMAS, cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, Phòng giáo dục điện tử; trường, lớp học thông minh; soạn, gửi, duyệt quản lý kế hoạch bài dạy, tài liệu, học liệu số online; hệ thống camera giám sát, trung tâm điều hành điện tử; tuyển sinh trực tuyến; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng; phần mềm phổ cập

giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>; kỹ năng xử lý, khai thác số liệu thống kê trên phần mềm CSDL của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị, phần mềm phục vụ dạy học.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị (CSV-C-TB), hạ tầng CNTT, CDS của đơn vị hiện có, so với hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các trường phổ thông tại Công văn số 5807/BGD&ĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT để xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình huy động các nguồn lực đầu tư hiệu quả, thiết thực CSV-C-TB, hạ tầng CNTT, CDS của đơn vị đảm bảo đúng định hướng của ngành và Bộ GD&ĐT và phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi đơn vị và địa phương.

Rà soát và đề xuất đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và Quyết định 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh) phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

Đầu tư, bổ sung trang thiết bị CNTT tại mỗi phòng học và các phòng chức năng phục vụ công tác dạy học đảm bảo trang bị đủ máy tính cho giáo viên, hệ thống âm thanh, hệ thống kênh hình, mạng Internet, mạng nội bộ; trang bị phần mềm tương thích để phát huy hạ tầng CNTT của phòng Tin học đã cải tạo thành phòng đa chức năng.

Trang bị đủ, đồng bộ hệ thống phần cứng (bộ máy tính, máy in, máy scan, hệ thống camera giám sát, máy photocopy...), các phần mềm để hỗ trợ phục vụ công tác: quản lý, hoạt động văn phòng, hội họp trực tuyến...; đầu tư mỗi tổ bộ môn trong trường phải được trang bị tối thiểu 02 máy tính, máy in có kết nối internet để thuận tiện trong các hoạt động chuyên môn tổ; đầu tư hệ thống thiết bị đồng bộ phục vụ công tác hội họp trực tuyến.

Duy trì, vận hành hệ thống mạng internet cáp quang, mạng LAN, hệ thống WIFI tới các lớp học đảm bảo thông suốt phục vụ hoạt động quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao nhất.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng CSV-C-TB, hạ tầng CNTT, CDS đúng quy định pháp luật; xây dựng quy chế, kế hoạch duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, sử dụng, khai thác và vận hành các phòng học thông minh (PHTM), phòng Ngoại ngữ, Phòng Tin học... theo văn bản chỉ đạo của Phòng GD&ĐT đã

ban hành. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website ...); thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trên website của đơn vị mình và khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tập huấn cho cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT của đơn vị, cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

- Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (ở những đơn vị có nhu cầu và điều kiện) bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

b. Chỉ tiêu

- Trên 2% (trên 80 tiết dạy/tổng số các tiết 1 năm) áp dụng hình thức dạy học trực tuyến.

- 100% GV biết khai thác các thông tin mạng Internet và chia sẻ thông tin qua website của nhà trường phục vụ cho việc giảng dạy.

- 100% học sinh (Khối 6,7,8) được học Tin học theo chương trình GDPT 2018

- Có 02 sản phẩm tham gia dự thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, 2 sản phẩm dự thi KHKT cấp thị xã;

- Thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường ở các khối lớp.

- 100% GV ứng dụng CNTT trong giảng dạy, 100% các giờ dạy thao giảng, chuyên đề có ứng dụng CNTT một cách thiết thực, hiệu quả.

- Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng E-learning cấp thị xã: 05 bài trở lên

- 100% giáo viên tham gia soạn, duyệt giáo án Online.

- 100% giáo viên khai thác kho bài giảng E-learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; kho tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên hệ thống quangninh.edu.vn và dongtrieu.edu.vn

- 100 % GV biết sử dụng các phần mềm dạy học.

- 100% cán bộ, giáo viên đóng góp giáo án, bài giảng điện tử hoặc đề kiểm tra vào kho tài nguyên của trường.

- 100% GV biết ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng.
- 100% CBGVNV và HS tham gia các cuộc thi trực tuyến do cấp trên tổ chức.

c. Biện pháp

- Các giờ dạy học trực tuyến được thực hiện trong dạy học bồi dưỡng HSG, các buổi học do nhà trường tổ chức hoạt động giáo dục khác, nhà trường được trưng dụng tham gia các hoạt động chính trị của các cấp...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình giáo dục thông minh, giáo dục điện tử, đặc biệt việc triển khai giải pháp cải tạo phòng học Tin học thành phòng học thông minh, phòng chức năng giảng dạy môn Ngoại ngữ và giáo dục STEM trong nhà trường; chuẩn bị các điều kiện thiết yếu sẵn sàng cho việc tổ chức dạy Tin học theo trương trình giáo dục phổ thông mới (khối 6,7,8). Tiếp tục triển khai, tổ chức cho học sinh tích cực ứng dụng CNTT vào tham gia các cuộc thi, hội thi Sáng tạo phần mềm, Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo Thanh Thiếu niên-Nhi đồng; các giải pháp sáng tạo về ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

- Tổ chức tập huấn về CNTT cho CB-GV-NV trong đó tập trung vào việc quản lý sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, các phần mềm hỗ trợ dạy học, kiểm tra đánh giá trực tuyến...

- Tiến hành trang bị màn hình ti vi, loa ngoài, micro... phục vụ các cuộc họp trực tuyến, phục vụ giảng dạy trong phòng học thông minh.

- Hướng dẫn CBGVNV và HS tham gia các cuộc thi theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên, theo dõi, giám sát và thống kê báo cáo.

- Tiếp tục tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhằm đóng góp bài vào các thư viện bài giảng của trường và của Phòng theo cấp học, lớp học, môn học và theo phân phối chương trình từng môn học, cụ thể:

- + Xây dựng bài giảng theo chương trình và nội dung sách giáo khoa mới.
- + Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác các thư viện bài giảng e-learning của Bộ GD&ĐT <http://elearning.moet.edu.vn> ; tài nguyên, thư viện sách điện tử, học liệu số trên các hệ thống <http://quangninh.edu.vn>, <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>...

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số trên các phân hệ: quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <https://qlth.quangninh.edu.vn/> , kết nối dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ

Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn/>, hệ thống Phòng Giáo dục điện tử <https://dongtrieu.edu.vn/>; đồng thời triển khai các phân hệ trong hệ thống quản lý trường học trực tuyến đã được xây dựng: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh và duy trì hệ thống quản lý kế toán đang thực hiện.

- Sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử thay thế hoàn toàn bản giấy theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai; thực hiện ký số trên hồ sơ của đơn vị (sổ điểm, học bạ điện tử,...); triển khai chữ ký số cho giáo viên; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chuẩn ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Triệt để khai thác dữ liệu số trên phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục để phục vụ công tác quản trị, quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng giáo dục và lập kế hoạch. Hàng tháng, nhà trường theo dõi số liệu và quản trị đảm bảo kết quả và mục tiêu giáo dục đã xây dựng.

Sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của đơn vị trên hệ thống Phòng giáo dục điện tử của ngành tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn>; sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thư điện tử tên miền @dongtrieu.edu.vn trong công tác quản lý và dạy học. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), quản lý nhân sự (SMAS, <https://qlcb.quangninh.gov.vn>); cập nhật dữ liệu trường học đầy đủ, chính xác đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp Google Meet đã cung cấp miễn phí cho người dùng miền @dongtrieu.edu.vn, Microsoft Teams, K12online; tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, nhất là việc ứng dụng để tổ chức sinh hoạt chuyên môn (tổ/nhóm, cụm, trường ...) và bồi dưỡng, tập huấn giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường ứng dụng công nghệ truyền hình trực tiếp qua kênh truyền hình trực tiếp trên <http://dongtrieu.edu.vn>, kênh Youtube của ngành <https://youtube.com/DTVdongtrieu>; trang DDCI thị xã Đông Triều tại <https://facebook.com/ddcidongtrieu>.

- Các đơn vị thực hiện công khai các thông tin của nhà trường theo quy định trên website đơn vị, phòng hội đồng nhà trường, bảng tin của đơn vị. Công khai các hoạt động giáo dục của lớp, trường thông qua hệ thống camera trên internet; tại mục “Thông báo” thuộc cổng thông tin của đơn vị và công khai lịch công tác của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trên website đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo:

+ Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng, Sở GD&ĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 9 phục vụ kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn thị xã.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên phân cấp lên cấp trên đúng quy định (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng GD&ĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp quản lý.

b. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến (SMAS) tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>. Khai thác tốt các tiện ích của phần mềm trong việc sử dụng sổ sách điện tử theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- 100% các văn bản được sử dụng chữ ký số trong quá trình phối hợp công tác.

- 100% CBGV biết nhập phiếu điều tra và khai thác phần mềm PCGD thành thạo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai và thực hiện tốt các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng, khai thác có hiệu quả các chức năng hỗ trợ công tác quản lý, điều hành của nhà trường trên hệ thống phòng giáo dục điện tử, và cổng thông tin của nhà trường <http://dongtrieu.edu.vn>;

- 100% CB-GV-NV sử dụng hiệu quả thiết thực hệ thống thư điện tử <http://mail.dongtrieu.edu.vn> trong công tác quản lý và dạy học.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý tài chính, cơ sở vật chất (MISA), quản lý nhân sự (PMIS, ePMIS), các sổ sách điện tử.

- Sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng họp qua mạng (công nghệ webconferencing) <http://hop.moet.edu.vn/pgddongtrieu>;

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017, của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- 100% CBGV-NV khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin ngành giáo dục.

c. Biện pháp

- Ứng dụng các phần mềm quản lý và dạy học tích cực.

- Hoàn thiện và nâng cao hệ thống CSVC phục vụ ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tất cả các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề, giao ban định kỳ... Soạn bài và lên lớp bằng giáo án điện tử kết hợp với các phương tiện dạy học thích hợp đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Khuyến khích các giáo viên soạn và duyệt giáo án online hiệu quả.

- Kiểm tra, giám sát việc ký duyệt giáo án online của tổ duyệt bài.

- Khuyến khích CB-GV khai thác các phần mềm phục vụ cho công việc một cách hiệu quả.

3. Xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính

a. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai xây dựng chính quyền điện tử, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục; thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai.

- Sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chuẩn ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương, các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân.

- Tiếp tục tăng cường triển khai hệ thống tuyển sinh trực tuyến đầu cấp của phòng GD&ĐT thị xã tại địa chỉ <https://tsdaucap.dongtrieu.edu.vn/> dành cho các trường phổ thông

b. Chỉ tiêu

- 100% thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

- 100% kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai.

- 100% sử dụng thường xuyên chữ ký số trong công tác lưu trữ, quản lý văn bản, hồ sơ điện tử trên môi trường mạng; tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính công theo chuẩn ISO trên hệ thống chính quyền điện tử từ Trung ương đến địa phương.

c. Giải pháp

- Phân công CB-GV-NV phụ trách CNTT trong nhà trường thực hiện việc cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp dành cho các trường phổ thông.

- Phân công kế toán nhà trường thực hiện trên phần mềm quản lý tài chính với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT thị xã đã triển khai.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT, CDS của nhà trường.
- Ra Quyết định thành lập Ban chỉ đạo CNTT năm học 2023-2024 và phân công trách nhiệm cho từng thành viên.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý và sử dụng thiết bị CNTT cũng như việc ứng dụng CNTT của từng cá nhân và từng bộ phận.
- Rà soát tu bổ, sửa chữa, lắp đặt mới các thiết bị CNTT bổ sung trong năm học theo danh mục được phép mua sắm.
- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS của CB-GV-NV.
- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học về Phòng GD&ĐT.
- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến.

2. Các tổ chuyên môn

- Tổ chức bồi dưỡng về CNTT, CDS đặc biệt tập trung vào các nội dung đã triển khai: dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến; việc sử dụng sổ sách điện tử, các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ việc điều hành, hội họp, dạy học; việc soạn giáo án E-learning; xây dựng video bài giảng điện tử...
- Tổ chức cho GV đăng ký tham gia duyệt giáo án online theo các mức độ.
- Kiểm tra, duyệt giáo án online của các GV trong tổ.
- Chỉ đạo GV thực hiện hiệu quả thiết bị CNTT và phòng học thông minh.
- Động viên và chỉ đạo GV tham gia các cuộc thi có ứng dụng CNTT do ngành phát động.

3. Giáo viên

- Tích cực ứng dụng CNTT, CDS trong giảng dạy và làm việc.
- Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm phối hợp cùng giáo viên bộ môn , TPT Đội tuyên truyền tổ chức các cuộc thi qua mạng theo công văn hướng dẫn.
- Giáo viên dạy: Thực hiện đăng ký dự dụng thiết bị CNTT đặc biệt phòng học thông minh; dạy đúng thời khóa biểu và đúng lịch đã đăng ký, Thực hiện hiệu quả việc sử dụng thiết bị CNTT trên các phòng học.
- Dạy học trực tuyến theo kế hoạch của nhà trường.

4. Quản lý phòng máy

- Thường xuyên rà soát kiểm tra và vệ sinh phòng máy sau mỗi tiết học; báo cáo về BGH kịp thời khi cần phải sửa chữa.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 của trường THCS Hoàng Quế, nhà trường yêu cầu các đồng chí CB- GV-NV trong đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ trực tiếp với BCĐ CNTT của nhà trường để có hướng dẫn, giải quyết kịp thời ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TCM; CBGV-NV (t/h);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Hương

HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

Đinh Thị Ngọc Dung

Số: 373/QĐ-THCSHQ

Hoàng Quế, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Thành lập ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ
Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HOÀNG QUẾ

Căn cứ vào Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Kế hoạch số 566/KH-PGD&ĐT ngày 25/4/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023; Công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/09/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024”; Công văn số 1856/PGD&ĐT ngày 13/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Xét yêu cầu cần đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập năm học 2023-2024 của đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 trường THCS Hoàng Quế, gồm có các ông, bà có tên (Có danh sách kèm theo);

Điều 2. Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoạt động CNTT, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong nhà trường năm học 2023-2024;

Điều 3. Các cá nhân có tên trên và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (báo cáo);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Ngọc Dung

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CNTT, CDS VÀ TKGD NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm Quyết định số 373/QĐ-THCSHQ ngày 14/11/2023 của Hiệu trưởng trường
THCS Hoàng Quế)

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Nhiệm vụ được giao
Bà Đinh Thị Ngọc Dung	HT	Phụ trách chung	- Chỉ đạo chung - Xây dựng KH ứng dụng CNTT trong nhà trường - Chỉ đạo thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, các phần mềm dạy học ... - Quản lý, khai thác và sử dụng các phần mềm, website liên quan trường, ngành . . .
Bà Lê Thị Thúy Hương	PHT	Tổ trưởng	Phụ trách chung, chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện, kiểm tra các nội dung trong kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của nhà trường và các nhiệm vụ ứng dụng CNTT do hiệu trưởng giao. Trực tiếp báo cáo đồng chí Hiệu trưởng.
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	CNTT	Tổ phó	- Tập huấn các phần mềm ứng dụng CNTT trong GD, chuyển đổi số... cho GV. + Triển khai ứng dụng CNTT vào trong quản lý, dạy và học trong nhà trường. + Công tác báo cáo. - Hỗ trợ kỹ thuật về công nghệ thông tin cho GV-NV và HS trong nhà trường. - Hỗ trợ về nội dung phần mềm điểm; Phổ cập GD, - Cập nhật các thông tin trong phần mềm SMAS, các cơ sở dữ liệu trên trang của Phòng GD&ĐT. Cùng trưởng ban quản lý các phần mềm; phần mềm PCGD. - Quản lý phòng Tin; Tập huấn CNTT
Bà Ngô Thị Phương Loan	CNTT	Tổ viên	- Chịu trách nhiệm về nội dung thông tin các bài viết, khai thác và sử dụng các phần mềm, website liên quan trường, ngành . . . - Phụ trách hoạt động của website của nhà trường. + Quản lý công văn đi và đến trên trang thông tin điện tử của ngành. - Chịu trách nhiệm đăng tải thông tin: danh sách học sinh các lớp, tình hình học tập của học sinh; Lịch công tác tuần, tháng, kế hoạch năm và một số thông tin khác có liên quan; Chịu trách nhiệm chính trong việc vận hành, giúp ban xây dựng giao diện trang website; chịu trách nhiệm về kỹ thuật; Tổng hợp các bài viết, tin, ảnh của các bộ phận sau khi được kiểm duyệt đưa lên website; Hỗ trợ kỹ thuật về công nghệ thông tin cho GV-NV và HS trong nhà trường. - Giúp ban xây dựng giao diện trang website. - Theo dõi hoạt động của website của nhà trường; Hàng tháng báo cáo cho trưởng ban về các nội dung

			đưa tin của các bộ phận (sổ bài, tin được đăng); Đề xuất các hoạt động của website; - Kết hợp với phó ban Tập huấn cho giáo viên các nội dung liên quan đến CNTT; Hỗ trợ về nội dung phần mềm điểm; Phổ cập GD
Bà Ngô Thị Thành	NV KT	Tổ viên	Hỗ trợ kế toán phần mềm MISA, ứng dụng báo cáo tài chính, thuế.
Bà Mạc Thị Thanh Nga	NV VP	Tổ viên	-Quản lý công văn đi và đến trên trang thông tin điện tử của ngành.
Bà Nguyễn Thị Nữ	TTCM	Tổ viên	- Thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, ứng dụng CNTT trong giảng dạy, các phần mềm dạy học .. - Phụ trách ứng dụng CNTT tổ KHTN - Đánh giá công tác tháng của tổ; Tài liệu giảng dạy tự biên và sưu tầm; ngân hàng đề kiểm tra; các giáo án điện tử; Sinh hoạt chuyên đề; các loại kế hoạch của tổ. - Kiểm tra soạn, gửi duyệt giáo án online.
Bà Nguyễn Thị Phi Nga	TTCM	Tổ viên	- Phụ trách ứng dụng CNTT tổ KHXH. - Xây dựng Kế hoạch tập huấn cho giáo viên trong tổ các nội dung liên quan đến CNTT. - Đánh giá công tác tháng của tổ; Tài liệu giảng dạy tự biên và sưu tầm; ngân hàng đề kiểm tra; các giáo án điện tử; Sinh hoạt chuyên đề; các loại kế hoạch của tổ
Bà Nguyễn T. Thanh Huyền	TPCM	Tổ viên	- Kiểm tra soạn, gửi duyệt giáo án online. - Phụ trách ứng dụng CNTT trong dạy học Ngoại ngữ.
Bà Ngô Thị Hoàn	GV	Tổ viên	- Phụ trách viết, đưa tin bài.